

Hà nội, ngày 7 tháng 4 năm 2009

## BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2008

Năm 2008 được coi là năm có nhiều biến động nhất của kinh tế thế giới và Việt nam trong nhiều thập kỷ qua. Khủng hoảng tài chính lan rộng kéo theo sự sụp đổ của hàng loạt các định chế tài chính lớn trên thế giới đã tác động tiêu cực đến nền kinh tế nói chung và gây khó khăn không nhỏ cho hệ thống Ngân hàng của Việt nam trong đó VPBank. Trong bối cảnh đó, VPBank đã nỗ lực nhằm duy trì và ổn định hoạt động, đảm bảo an toàn thanh khoản cho Ngân hàng.

Trên cơ sở báo cáo của Ban điều hành và kết quả kiểm toán của Công ty kiểm toán KPMG, Ban kiểm soát thống nhất xác nhận số liệu báo cáo tài chính hợp nhất năm 2008 và báo cáo Đại hội đồng cổ đông về một số mặt hoạt động chính của VPBank năm qua như sau:

### I. Tình hình tài chính và kết quả kinh doanh năm 2008:

*Đơn vị tính: tỷ đồng*

Tài sản				Nguồn vốn			
Chỉ tiêu	2007	2008	Chênh lệch 08/07	Chỉ tiêu	2007	2008	Chênh lệch 08/07
Tiền mặt tại quỹ	284.1	510.0	79.5%	Tiền gửi của các TCTD khác	2,439.6	1,278.1	-47.6%
Tiền gửi tại NHNN	1,211.8	730.7	-39.7%	Vay NHNN, các TCTD khác	-	-	
Tiền gửi tại các TCTD	693.9	1,543.9	122.5%	Nguồn vốn ủy thác	244.0	100.8	-58.7%
Cho vay các TCTD khác	-	-		Tiền gửi của các TCKT và cá nhân	12,764.4	14,230.1	11.5%
Chứng khoán tự doanh	132.4	77.3	-41.6%	Tài sản nợ khác	473.4	549.5	16.1%
Chứng khoán đầu tư	1,678.3	1,773.6	5.7%	Dự phòng thuế phải nộp	35.2	33.9	-3.7%
Cho vay các TCKT và cá nhân	13,287.5	12,904.1	-2.9%	Vốn tự có	2,180.8	2,394.7	9.8%
Đầu tư góp vốn	51.0	153.5	201.1%	<i>Trong đó: vốn điều lệ</i>	2,000.0	2,117.5	5.9%
Tài sản cố định	270.4	353.8	30.8%				
Tài sản có khác	528.0	540.2	2.3%				
<b>Cộng</b>	<b>18,137.4</b>	<b>18,587.0</b>	<b>2.5%</b>	<b>Cộng</b>	<b>18,137.4</b>	<b>18,587.0</b>	<b>2.5%</b>

Kết quả kinh doanh trước thuế hợp nhất của toàn VPBank năm 2008 đạt 198,7 tỷ đồng, giảm 36,6 % so với năm 2007. Trong đó, lợi nhuận trước thuế của Ngân hàng năm 2008 đạt 198,1 tỷ đồng, Công ty AMC đạt 1,3 tỷ đồng, Công ty chứng khoán lỗ 752 triệu đồng.

Đến thời điểm 31/12/2008, tổng tài sản toàn hệ thống của VPBank đạt 18.587 tỷ đồng, tăng 0,25% so với cuối 2007. Trong năm 2008, một số tỉ lệ an toàn như tỉ lệ an toàn vốn tối thiểu, tỉ lệ khả năng chi trả, tỉ lệ vốn ngắn hạn sử dụng để cho vay trung dài hạn vẫn được VPBank duy trì trong hạn mức qui định của Ngân hàng nhà nước.





## II. Đánh giá một số mặt hoạt động chính của Ngân hàng trong năm 2008:

### 1. Hoạt động huy động vốn

Đến 31/12/2008, tổng số huy động của toàn Ngân hàng đạt 15,608 tỷ đồng, tăng 1.04% so với số dư huy động tại thời điểm 31/12/2007. Mặc dù tỉ lệ tăng trưởng huy động của VPBank trong năm 2008 không nhiều nhưng cơ cấu huy động đã có những chuyển biến tích cực so với năm 2007. Tỷ trọng tiền gửi từ các tổ chức kinh tế và cá nhân trên tổng huy động tăng 8,6% so với 2007 và tỷ trọng huy động từ thị trường liên ngân hàng giảm 7,6% so với cùng kỳ năm trước. Đây cũng là một trong những nguyên nhân đã giúp VPBank giữ vững tính thanh khoản trong năm 2008. Tuy nhiên, việc tăng trưởng huy động quá thấp so với cuối năm 2007 đòi hỏi năm 2009 Ngân hàng cần có những giải pháp hữu hiệu hơn trong việc phát triển và duy trì nguồn vốn huy động.

### 2. Hoạt động tín dụng

Trong khoảng 9 tháng đầu năm 2008, trong bối cảnh nền kinh tế có những biến động lớn, lãi suất huy động liên tục tăng, trong khi lãi suất cho vay chưa thể điều chỉnh tăng theo kịp, VPBank có chủ trương hạn chế cho vay nhằm giảm thiểu rủi ro cho Ngân hàng. Việc hạn chế cho vay cũng nhằm mục đích đảm bảo tính thanh khoản trong những thời điểm căng thẳng về nguồn vốn huy động. Trong quý 4/2008, VPBank bắt đầu có chủ trương tăng trưởng tín dụng trở lại. Tuy nhiên, do thực trạng nền kinh tế còn rất khó khăn ảm và chứa nhiều rủi ro, VPBank tiếp tục thận trọng trong việc cấp tín dụng. Hơn nữa, nhu cầu vay vốn của người dân và các doanh nghiệp chưa nhiều nên hoạt động cho vay của VPBank vẫn giảm. Tại thời điểm 31/12/2008, dư nợ cho vay của toàn Ngân hàng là 12.986 tỷ đồng, giảm 2,53% so với dư nợ tại thời điểm cuối năm 2007.

Trong khó khăn chung của nền kinh tế, một số ngành nghề kinh doanh gặp nhiều khó khăn như vận tải hành khách, vận tải hàng hóa, kinh doanh bất động sản, xây dựng... đã ảnh hưởng đến khả năng trả nợ của khách hàng đối với VPBank. Tỷ lệ nợ xấu của VPBank tại thời điểm 31/12/2008 là 3,41%. Tuy tỷ lệ nợ xấu năm 2008 của VPBank có tăng lên so với 2007 nhưng vẫn thấp hơn mức trung bình của ngành Ngân hàng Việt nam năm 2008. VPBank cũng đã nghiêm túc thực hiện việc trích dự phòng rủi ro đối với các khoản nợ xấu. Trong năm 2008, VPBank đã trích 45,6 tỷ đồng dự phòng rủi ro. Đến 31/12/2008 tổng số dự phòng rủi ro tín dụng VPBank đã trích được là 81,8 tỷ đồng.

Cùng với việc trích lập dự phòng rủi ro, công tác thu hồi nợ cũng được đẩy mạnh. Các bộ phận thu hồi nợ được thiết lập tại Hội sở và chi nhánh phù hợp với quy mô hoạt động và tỷ lệ nợ xấu tại các đơn vị nhằm đảm bảo việc thu nợ được thực hiện kịp thời.

### 3. Về hoạt động dịch vụ

Với mạng lưới hoạt động rộng hơn và hoạt động từ công ty chứng khoán, Công ty AMC, các dịch vụ cung cấp tới khách hàng cũng có phát triển hơn so với năm 2007, bao gồm cả các dịch vụ truyền thống như chuyển tiền trong nước, chuyển tiền quốc tế, chuyển tiền nhanh western union đến các hoạt động dịch vụ mới như tư vấn hoàn thiện thủ tục liên quan đến bất động sản cho khách hàng, thu phí từ hoạt động thẻ, môi giới chứng khoán... Thu nhập thuần về phí và hoa hồng của năm 2008 đạt 34,3 tỷ đồng, tăng 13.16% so với năm 2007.

### 4. Về công tác kế toán

Công tác kế toán của VPBank năm 2008 cũng có những bước biến chuyển mới. Với chương trình phần mềm T24 được đưa vào sử dụng từ tháng 10/2007, năm 2008 các khoản thu nhập và chi phí lãi vay đã được hạch toán tự động, phản ánh kết quả kinh doanh chính xác hơn.

Việc thành lập Trung tâm thanh toán cũng tạo điều kiện cho hoạt động thanh toán tập trung, chuyên môn hóa hơn, đảm bảo chất lượng, giảm thiểu thời gian thực hiện các giao dịch thanh toán trong nước cũng như nước ngoài. VPBank đã thiết lập được cơ chế phân phối thu nhập từ hoạt động thanh toán giữa chi nhánh và Hội sở phù hợp, góp phần thúc đẩy hoạt động thanh toán tốt hơn. Với việc thành lập Trung tâm hỗ trợ khu vực Hà Nội và Hồ Chí Minh, trong năm 2009,

